

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÂN PHÚ VIỆT NAM**

Số: 532/TPP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TP. HCM, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng**

*(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 269/GCN-UBCK do  
Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23/11/2021)*

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.**

#### **I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành:**

1. Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam.
2. Tên viết tắt :
3. Địa chỉ trụ sở chính : 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Số điện thoại : 028 38654133. Website: <http://tanphuvietnam.vn>.
5. Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng.
6. Mã cổ phiếu: : TPP.
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TCMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh .  
Số hiệu tài khoản : 0071000672879.
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0303640880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/01/2005, cấp thay đổi lần thứ 21 ngày 01/04/2021.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: Không.

#### **II. Phương án chào bán:**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 10.000.000 cổ phiếu, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 10.000.000 cổ phiếu.
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 100.000.000.000 đồng, trong đó:
  - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 100.000.000.000 đồng.
  - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, đấu giá...): Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu.
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 09/12/2021 đến ngày 28/12/2021.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 28/12/2021.
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Tháng 1/2022

### III. Kết quả chào bán cổ phiếu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	10.000.000	9.057.360	9.057.360	84	84	-	942.640	90.57%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	942.640	942.640	942.640	2	2	-	0	100.0%
<b>Tổng số</b>		<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>	<b>86</b>	<b>86</b>	-		<b>100.0%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	9.951.343	9.999.224	9.999.224	85	85	-	-	100.48%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	48.657	776	776	1	1	-	-	1.59%
<b>Tổng số</b>		<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>	<b>86</b>	<b>86</b>	-	-	<b>100.0%</b>

### IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 10.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 10.000.000 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 99.998.900.000 đồng, trong đó:
  - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 100.005.074.679 đồng;
    - Số dư đầu kỳ trong tài khoản phong tỏa: 6.174.679 đồng;
    - Tổng số tiền bán cổ phiếu: 99.998.900.000 đồng;  
(đã trừ phí chuyển tiền từ VSD về tài khoản phong tỏa: 1.100.000 đồng);
    - Lãi tiền gửi không kỳ hạn: 0 đồng;
    - Số dư cuối kỳ trong tài khoản phong tỏa: 100.005.074.679 đồng;
  - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: Không có.
- Tổng chi phí: 134.500.000 đồng.
  - Phí bảo lãnh phát hành : 0 đồng.
  - Phí phân phối cổ phiếu : 0 đồng.
  - Phí kiểm toán vốn (dự kiến) : 33.000.000 đồng.

- Phí tư vấn : 88.000.000 đồng.
  - Lệ phí cấp phép chào bán : 10.000.000 đồng.
  - Phí chốt danh sách cổ đông : 3.500.000 đồng.
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán : 99.864.400.000 đồng.

**V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán:**

1. Cơ cấu vốn:

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>	448	30.000.000	300.000.000.000	100%
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	443	29.901.910	299.019.100.000	99,67%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0,00%
1.2	Tổ chức	16	18.150.646	181.506.460.000	60,50%
1.3	Cá nhân	427	11.751.264	117.512.640.000	39,17%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	5	98.090	980.900.000	0,33%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	1	3.300	33.000.000	0,01%
2.2	Cá nhân	4	94.790	947.900.000	0,32%
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>448</b>	<b>30.000.000</b>	<b>300.000.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>	448	30.000.000	300.000.000.000	100%
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn	3	19.868.674	198.686.740.000	66,23%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	445	10.131.326	101.313.260.000	33,77%
	<b>Tổng cộng (1 + 2 + 3)</b>	<b>448</b>	<b>30.000.000</b>	<b>300.000.000.000</b>	<b>100%</b>

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:

Stt	Tên cổ đông	Số Giấy CNĐKDN/CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai	3600662561	15.303.850	51,01%
2	Phạm Quốc Khánh	001091000555	2.682.019	8,94%
3	Đào Minh Tuấn	111687989	1.882.805	6,28%

**VI. Tài liệu gửi kèm:**

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
2. Quyết định của Hội đồng Quản trị số: 23/2021/NQ-HĐQT ngày 31/12/2021 về việc Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng.
3. Tài liệu khác (nếu có).

**CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM**  
**Chủ tịch HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- HĐQT/Ban KS (để b/c);
- Lưu VT.



**Nguyễn Văn Hiếu**

